

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 166/2022/QĐST-HNGĐ

P, ngày 22 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Thùy D**; sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 3, phường P, thị xã H, tỉnh T.

Bị đơn: **Anh Trần Đức Đ**, sinh năm 1985

Địa chỉ: TDP Hòa Tây, thị trấn Phú Đ, huyện P, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Trần Đức Đ thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con chung Trần Đức Huy H, sinh ngày 15/3/2019 mỗi tháng 1.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến lúc cháu Hoàng trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận chị Nguyễn Thị Thùy D chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

300.000 đồng theo Biên lai số 0001770 ngày 12/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P; Trả lại cho chị D 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Tòa án tỉnh T;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Vân